

Bù Đăng, ngày 18 tháng 11 năm 2024

Số: 21/BC-TA

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng

Năm 2024, được sự quan tâm của lãnh đạo Cấp ủy, chính quyền địa phương và của Ngành cấp trên là thuận lợi lớn cho đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Thực hiện kế hoạch công tác năm 2024 của Hội đồng nhân dân (HĐND) huyện Bù Đăng, Tòa án nhân dân (TAND) huyện Bù Đăng báo cáo công tác của Ngành năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 trước kỳ họp thứ 14 của HĐND huyện khóa VII, nhiệm kỳ 2021-2026 như sau:

I. Tình hình thực hiện các nhiệm vụ công tác năm 2024 (số liệu báo cáo từ ngày 01/10/2023 đến ngày 31/10/2024 – Theo số liệu ngành Tòa án)

Trong năm 2024, đã thụ lý 1247 vụ, việc các loại; đã giải quyết 1107 vụ, việc; đạt tỷ lệ giải quyết 90%. Còn lại 167 vụ, việc đang giải quyết.

So với cùng kỳ năm 2023 (giải quyết 1094/968 vụ, việc thụ lý), số án thụ lý tăng 153 vụ, việc và số án giải quyết tăng 139 vụ, việc; tỷ lệ giải quyết tăng 2 %.

Kết quả thụ lý, giải quyết cụ thể của từng loại án như sau:

1.1 Công tác giải quyết án hình sự:

Tòa án đã thụ lý 146 vụ – 272 bị cáo; Đã giải quyết 146 vụ – 272 bị cáo, đạt tỷ lệ giải quyết 100%. Trong đó xét xử 139 vụ – 246 bị cáo; trả hồ sơ cho Viện kiểm sát điều tra bổ sung 06 vụ – 25 bị cáo; đình chỉ 01 vụ 01 bị cáo.

So với cùng kỳ năm 2023 (giải quyết 155 vụ – 282 bị cáo - 155 vụ – 282 bị cáo đã thụ lý), số án thụ lý và giải quyết giảm 9 vụ - 10 bị cáo.

Các loại tội phạm tập chung chủ yếu vào các tội: Trộm cắp tài sản (Điều 173), Cố ý gây thương tích (Điều 134), Tàng trữ trái phép chất ma túy (Điều 249), Đánh bạc (Điều 321), Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ (Điều 260)... Qua công tác xét xử cho thấy nguyên nhân của tội phạm xảy ra trên địa huyện Bù Đăng thời gian qua là do xuất phát từ tình hình kinh tế, xã hội khó khăn, người lao động không có việc làm, một bộ phận thanh niên và thiếu niên có lối sống thực dụng, nghiện hút ma túy, tha hóa về đạo đức xã hội, coi thường pháp luật, sinh ra cờ bạc, cá độ, rượu chè. Bên cạnh đó việc quản lý, giáo dục con em trong các gia đình, nhà trường và xã hội còn nhiều bất cập...

1.2 Công tác giải quyết án dân sự nói chung (gồm dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động):

Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng đã thụ lý 665 vụ, việc các loại; đã giải quyết 503 vụ, việc; đạt tỷ lệ giải quyết 75,6 %. Còn lại 162 vụ, việc đang trong quá trình giải quyết.

So với cùng kỳ năm 2023 (giải quyết 563/689, việc thụ lý), số án thụ lý giảm 24 vụ, việc và số án giải quyết giảm 61 vụ, việc; tỷ lệ giải quyết giảm 6,1%.

Hòa giải trong giải quyết các loại án: 253 vụ hòa giải thành và thuận tình ly hôn trong giải quyết các vụ án dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại, chiếm tỷ lệ 50,3%.

1.2.1 Án dân sự:

Tòa án đã thụ lý 396 vụ, việc; đã giải quyết 248 vụ, việc; đạt tỷ lệ giải quyết 62,62%. Trong đó xét xử 101 vụ; Hòa giải thành 46 vụ; Đình chỉ giải quyết 92 vụ; Chuyển hồ sơ 09 vụ; Còn lại 148 vụ, việc đang trong quá trình giải quyết.

So với cùng kỳ năm 2023 (giải quyết 276/390 vụ, việc thụ lý), số án thụ lý tăng 09 vụ, việc và số án giải quyết giảm 28 vụ, việc; tỷ lệ giải quyết giảm 8,1%.

Công tác giải quyết án dân sự được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Phần lớn là các tranh chấp về: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản, Tranh chấp quyền sử dụng đất và các tranh chấp liên quan đến đất đai, Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản, tranh chấp hợp đồng đặt cọc chuyển nhượng quyền sử dụng đất, Yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng...

Hòa giải thành và hòa giải rút đơn đình chỉ: 139 vụ, việc; đạt tỷ lệ 56%.

Việc dân sự thụ lý và giải quyết 6/6 việc.

1.2.2 Án hôn nhân và gia đình:

Tòa án đã thụ lý 253 vụ, đã giải quyết 241 vụ, đạt tỷ lệ giải quyết 95,3%. Trong đó xét xử 124 vụ; Hòa giải thuận tình ly hôn 61 vụ; Đình chỉ giải quyết 52 vụ; Chuyển hồ sơ 04 vụ. Còn lại 12 vụ đang trong quá trình giải quyết.

So với cùng kỳ năm 2023 (giải quyết 284/295 vụ, việc thụ lý), số án thụ lý giảm 42 vụ, việc và số án giải quyết giảm 43 vụ, việc; tỷ lệ giải quyết giảm 1%.

Nguyên nhân xin ly hôn chủ yếu do mâu thuẫn gia đình, cờ bạc, đánh đập và ngoại tình.

Hòa giải thuận tình ly hôn và hòa giải rút đơn đình chỉ: 113 vụ; đạt tỷ lệ 47%.

1.2.3 Án kinh doanh thương mại:

Tòa án đã thụ lý 10 vụ, đã giải quyết 08 vụ, đạt tỷ lệ giải quyết 80%. Trong đó xét xử 05 vụ; Đình chỉ giải quyết 01 vụ; Chuyển hồ sơ 01 vụ. Còn lại 02 vụ đang trong quá trình giải quyết.

So với cùng kỳ năm 2023 (giải quyết 03/04 vụ, việc thụ lý), số án thụ lý tăng 6 vụ, việc và số án giải quyết tăng 05 vụ, việc; tỷ lệ giải quyết tăng 5%.

Các vụ án phát sinh từ tranh chấp hợp đồng mua bán, hợp đồng tín dụng,

Hòa giải thành và hòa giải rút đơn đình chỉ: 0 vụ.

1.2.4 Án lao động: Không thụ lý, giải quyết vụ án nào.

2. Án hành chính: Không thụ lý, giải quyết vụ án nào.

3. Công tác giải quyết vụ việc theo Luật Hòa giải: Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng đã thụ lý 343 vụ, việc các loại (87 vụ việc dân sự, 256 vụ việc HNGĐ); đã giải quyết 343 vụ, việc; đạt tỷ lệ giải quyết 100%.

So với cùng kỳ năm 2023 tăng 93 vụ việc.

3. Chất lượng giải quyết các loại án.

Nhìn chung việc thụ lý, giải quyết các vụ, việc Dân sự, Hôn nhân và gia đình, Lao động, Kinh doanh thương mại thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người tham gia tố tụng. Việc giải quyết các vụ án hình sự đảm bảo đúng quy định pháp luật, không bỏ lọt người phạm tội, không xét xử oan người có tội.

4. Công tác Thi hành án hình sự: Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng đã ban hành 246 quyết định thi hành án các loại; đạt tỷ lệ giải quyết 100%. Trong đó: Thi hành án phạt tù giam 128 bị án; Thi hành án phạt tù treo 65 bị án; Ủy thác thi hành án giam 01 bị án, ủy thác thi hành án treo 21 bị án; Nhận ủy thác treo 13 bị án; Nhận ủy thác giam 7 bị án; Phạt cải tạo không giam giữ 02 bị án; Nhận ủy thác cải tạo không giam giữ 09 bị án. Số người được hoãn thi hành án là 07 (04 trường hợp đã bắt thi hành án hiện còn 03).

5. Xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án. Xét miễn, giảm các khoản thu nộp ngân sách nhà nước

- Xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính tại Tòa án: Toà án nhân dân huyện Bù Đăng đã ra quyết định giải quyết 120/115 việc; trong đó: 119/114 trường hợp áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; 01 trường hợp áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Tỷ lệ ra quyết định/việc thụ lý đạt 96%. So với cùng kỳ năm 2023 tăng 43 việc.

-Xét miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách nhà nước 35 hồ sơ với số tiền được xét giảm là 75.243.847đồng.

6. Bản án, Quyết định công khai trên cổng thông tin điện tử của TANDTC.

Thực hiện nghiêm túc việc công bố Bản án, Quyết định theo quy định tại Nghị quyết số: 03/2017/NQ-HĐTP ngày 16/3/2017 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC.

7. Công tác văn phòng, tiếp dân:

Đơn vị phân công 01 đồng chí Thẩm phán trực luân phiên trong tuần và 01 đồng chí kiêm nhiệm làm công tác văn phòng tiếp nhận đơn, tham mưu phân công xử lý đơn theo sự chỉ đạo của lãnh đạo đơn vị.

Công tác báo cáo, thống kê kịp thời đảm bảo đúng thời hạn được giao. Việc thực hiện các phần mềm quản lý công chức, phần mềm thống kê các loại án cơ bản đều được cập nhật đúng thời hạn.

8. Công tác giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo:

Trong năm 2024, Tòa án đã nhận 09 đơn khiếu nại, 01 đơn tố cáo. Các đơn thư được tiếp nhận, phân loại và tập trung xử lý trong thời hạn luật định. Trong đó đơn thuộc thẩm quyền là 08, 02 đơn không thuộc thẩm quyền; Tòa án đã có quyết định trả lời khiếu nại 09 đơn và 01 đơn tố cáo đang trong thời gian giải quyết. Kết quả giải quyết là bác đơn do khiếu nại, tố cáo không có căn cứ. Hầu hết số đơn khiếu nại chủ yếu trong hoạt động tư pháp như khiếu nại về việc áp dụng Biện pháp khẩn cấp tạm thời, thời hạn giải quyết.

Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo đảm bảo đúng thời hạn, đúng quy định của pháp luật, không có khiếu nại đến cơ quan cấp trên và khiếu nại vượt cấp.

9. Công tác Hội thẩm nhân dân:

Tổng số Hội thẩm nhân dân trong nhiệm kỳ có 24 vị thực hiện công tác xét xử tại Tòa án. Trong đó, có vị hội thẩm tham gia phiên tòa nhiều nhất là 314 lượt (bao gồm các lần mở phiên tòa xét xử và hoãn phiên tòa).

Các vị Hội thẩm đều hiểu biết pháp luật, đã dành nhiều thời gian nghiên cứu hồ sơ, nghiên cứu các tài liệu chứng cứ khi tham gia xét hỏi, nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công tác xét xử. Tại phiên tòa đặt nhiều câu hỏi với những người



tham gia tố tụng, để làm rõ nội dung vụ án. Trong nghị án đánh giá chứng cứ toàn diện, khách quan góp phần nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử của Tòa án.

II. Đánh giá, nhận xét kết quả công tác năm 2024

1. Ưu điểm:

Đạt được kết quả trong công tác chuyên môn như trên là do có sự đoàn kết, nỗ lực, thực hiện nhiệm vụ với tinh thần trách nhiệm cao trong Ban lãnh đạo và toàn thể công chức và người lao động trong đơn vị. Có sự phân công, phân nhiệm công việc cụ thể, rõ ràng, phù hợp với năng lực, sở trường công tác của từng công chức. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ được phân công. Thẩm phán, Thư ký trẻ có năng lực và nhiệt tình công tác. Ngành cấp trên cũng như Cấp ủy địa phương quan tâm, kịp thời chỉ đạo. Các cơ quan hữu quan và chính quyền địa phương phối hợp, hỗ trợ trên nhiều lĩnh vực.

2. Những hạn chế thiếu sót và nguyên nhân:

Việc giải quyết án còn chậm, một phần do một số nguyên nhân sau:

- Địa giới hành chính của huyện Bù Đăng rộng, địa hình phức tạp rất khó khăn trong việc đi công tác, tốn nhiều thời gian, công sức để thực hiện nhiệm vụ. Số lượng án phức tạp ngày càng nhiều, có nhiều quan hệ pháp luật đặt ra để giải quyết trong cùng một vụ án, vụ án có nhiều đương sự, mức độ tranh chấp gay gắt, đương sự có thái độ không hợp tác làm việc, đặc biệt là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Đương sự có nhiều trường hợp ở các địa phương khác nhau nên cần phải chờ kết quả ủy thác thu thập chứng cứ mới giải quyết được vụ án.

- Cơ sở vật chất chưa đáp ứng được thực tế nhiệm vụ đặt ra, đặc biệt trong hội trường xét xử còn thiếu những trang thiết bị cần thiết để phục vụ tốt trong quá trình xét xử, phòng làm việc thiếu.

- Số lượng Thẩm phán còn thiếu, so với chỉ tiêu biên chế được giao, áp lực công tác chuyên môn của Thẩm phán và Thư ký là rất lớn.

- Các cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân huyện có lúc chưa cung cấp đầy đủ, kịp thời các tài liệu chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án, việc cung cấp thông tin theo yêu cầu của Tòa án còn chậm.

- Do sự chậm trễ từ cơ quan giám định tư pháp về việc xác định mất năng lực hành vi, hạn chế năng lực hành vi; chữ ký, chữ viết, dấu vân tay, giọng nói....;

III. Một số kiến nghị:

Đề nghị UBND huyện Bù Đăng, các cơ quan, ban ngành, chính quyền địa phương các xã, thị trấn, ban quản lý thôn, ấp quan tâm tăng cường hơn nữa công tác phối hợp với Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng trong việc giải quyết các tranh chấp về dân sự, hành chính, kinh doanh thương mại theo đúng quy định của pháp luật: về việc tổng đạt các văn bản tố tụng, cung cấp, xác nhận các tài liệu liên quan đến quá trình thu thập chứng cứ của Tòa án; tham gia xem xét thẩm định, định giá tài sản có tranh chấp, phúc đáp các văn bản của Tòa án khi có yêu cầu, đúng thời hạn quy định.

Đề nghị HĐND và UBND huyện Bù Đăng hỗ trợ thêm kinh phí để Tòa án cấp huyện có điều kiện trang bị về cơ sở vật chất, trang thiết bị để phục vụ tốt công tác xét xử, tổ chức tập huấn nghiệp vụ xét xử và hỗ trợ kinh phí đối với các vụ việc

xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính như xem xét, giải quyết đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng...

Đề nghị chính quyền địa phương các xã, thị trấn tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát đối với các bị cáo được hưởng án treo, cải tạo không giam giữ đang chấp hành hình phạt tại địa phương. Các trường hợp được hoãn thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án, kịp thời báo cáo bằng văn bản cho Tòa án về các trường hợp đã hết lý do được hoãn thi hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính tại Tòa án để Tòa án kịp thời ra Quyết định buộc đối tượng phải thi hành biện pháp xử lý hành chính theo quy định pháp luật.

IV. Phương hướng, nhiệm vụ năm 2025.

- Tập trung giải quyết các vụ án, chú trọng giải quyết dứt điểm các vụ án phức tạp, các vụ án tồn. Phần đầu giải quyết án Hình sự đạt 90% trở lên, không để xảy ra oan, sai. Bảo đảm ban hành 100% các Quyết định thi hành án hình sự đúng pháp luật. Thụ lý, giải quyết các vụ, việc Dân sự, Hôn nhân và gia đình, Lao động, Kinh doanh thương mại đạt tỷ lệ từ 85% trở lên. Tỷ lệ Bản án, quyết định bị huỷ, sửa dưới 1,5%. Các vụ, việc được giải quyết đúng hạn luật định, 100% hồ sơ án Hình sự trả để điều tra bổ sung đúng quy định của pháp luật.

- Công tác phối hợp thi hành án hình sự, miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách nhà nước đạt tỷ lệ 100%.

- Thực hiện nghiêm túc quy định của Tòa án nhân dân Tối cao về công bố Bản án, chấp hành nghiêm túc quy định mỗi Thẩm phán tổ chức xét xử một phiên tòa rút kinh nghiệm/năm.

- Phối hợp chặt chẽ với các Cơ quan tiền hành tố tụng trong việc điều tra, truy tố, xét xử các vụ án Hình sự, đặc biệt là các vụ án được dư luận quan tâm nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, đảm bảo nhiệm vụ chính trị của địa phương.

- Phối hợp với chính quyền địa phương các cấp và các cơ quan hữu quan trong quá trình thu thập chứng cứ, giải quyết các vụ, việc Dân sự, Hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại, lao động, hành chính...

- Chú trọng công tác tiếp dân để tiếp nhận; giải quyết đơn khởi kiện, đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân theo đúng quy định của pháp luật.

- Phần đầu hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2024 mà Ngành đã đề ra.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025 của TAND huyện Bù Đăng.

Nơi nhận:

- Văn phòng HĐND&UBND h. Bù Đăng;
- Các Đại biểu HĐND huyện Bù Đăng (b/c);
- Lưu.

CHÁNH ÁN



Nguyễn Khắc Thanh